

Số: /2019/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO LẤY Ý KIẾN
(lần 1)**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số...../TTr-SCT ngàytháng.....năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng.....năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an Tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương;
- Cục KTAT&MTCN, Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TTr tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT,....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

**DỰ THẢO LẤY Ý KIẾN
(lần 1)**

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên
địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày...../...../2019
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và công tác quản lý nhà nước về hoạt động VLNCN trên địa tỉnh Khánh Hòa.

2. Quy chế này không áp dụng đối với các hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng và trong các trường hợp khẩn cấp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh, bảo quản, sử dụng, vận chuyển và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và cụm từ viết tắt

1. Những từ, cụm từ “*Thuốc nổ, Phụ kiện nổ; Vật liệu nổ công nghiệp; Hoạt động vật liệu nổ công nghiệp; Người quản lý; Chỉ huy nổ mìn; Thợ mìn; Người phục vụ*” được hiểu theo quy định tại Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017 và Điều 3 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

2. Những cụm từ sau đây được viết tắt là

a) Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017 (được viết tắt là Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ);

b) Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ (được viết tắt là Nghị định số 71/2018/NĐ-CP);

c) Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp (được viết tắt là Thông tư số 13/2018/TT-BCT);

d) Quy chuẩn Việt Nam 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 51/2008/QĐ-BCT ngày 30/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương (được viết tắt là QCVN 02:2008/BCT);

đ) Vật liệu nổ công nghiệp (được viết tắt là VLNCN).

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ

1. Quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ phải bảo đảm những nguyên tắc quy định tại Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Ngoài nguyên tắc quy định tại Khoản 1 Điều này, việc quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ phải bảo đảm những nguyên tắc sau:

a) Đảm bảo tính thống nhất, tập trung; không hình thức, chông chéo, bỏ sót nhiệm vụ làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

b) Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn tuyệt đối trong mọi trường hợp; phát huy hiệu quả của hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

c) Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng ngành, từng cấp; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 5. Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp.

1. Tổ chức kinh doanh VLNCN, tiền chất thuốc nổ phải thực hiện các quy định theo khoản 3, Điều 37, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp và công cụ hỗ trợ.

2. Tổ chức kinh doanh VLNCN chỉ cung ứng các loại VLNCN theo danh mục vật liệu nổ công nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam quy định tại Phụ lục I, Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

3. Tổ chức kinh doanh VLNCN chỉ cung ứng VLNCN cho các tổ chức có Giấy phép sử dụng VLNCN, Giấy phép dịch vụ nổ mìn và theo đúng nội dung trong Giấy phép về số lượng, chủng loại thuốc nổ và đảm bảo chất lượng theo đúng quy định.

Điều 6. Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

1. Tổ chức sử dụng VLNCN phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 41, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp và công cụ hỗ trợ; phải đảm bảo điều kiện về nhân lực: Người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ mìn phải đáp ứng về trình độ chuyên môn theo quy định tại Điều 4, Nghị định 71/2018/NĐ –CP; phải được huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN; tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN cho các đối tượng theo quy định tại Điều 5, Nghị định 71/2018/NĐ –CP.

2. Thủ trưởng tổ chức sử dụng VLNCN bổ nhiệm người quản lý hoạt động VLNCN của đơn vị mình, trong đó giao rõ nhiệm vụ chịu trách nhiệm về chuyên môn, kỹ thuật đối với hoạt động VLNCN của đơn vị (trừ chỉ huy nổ mìn).

3. Thủ trưởng Tổ chức sử dụng VLNCN phải ký Quyết định bổ nhiệm chỉ huy nổ mìn để chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc sử dụng VLNCN theo hộ chiếu nổ mìn đã phê duyệt.

4. Tổ chức sử dụng VLNCN chỉ được sử dụng đúng số lượng, chủng loại và đúng địa điểm, thời gian ghi trong Giấy phép sử dụng VLNCN hoặc các văn bản khác được cấp có thẩm quyền cấp.

5. Hàng năm, các Tổ chức sử dụng VLNCN tổ chức huấn luyện cho những người làm việc liên quan đến hoạt động VLNCN về nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định hiện hành.

6. Tổ chức có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương; Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, Bộ Quốc phòng cấp khi sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa phải gửi thông báo việc sử dụng VLNCN tới UBND tỉnh Khánh Hòa thông qua Sở Công Thương trước 10 ngày làm việc theo mẫu Thông báo tại phụ lục X, Thông tư 13/2018/TT –BCT.

7. Khi nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc

phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật, tổ chức sử dụng VLNCN phải gửi phương án nổ mìn đến Sở Công Thương để chủ trì thẩm định, phê duyệt và được sự đồng ý bằng văn bản của UBND tỉnh. Thực hiện việc giám sát các ảnh hưởng nổ mìn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

8. Các trường hợp sau, tổ chức sử dụng VLNCN phải lập phương án giám sát và tổ chức giám sát các ảnh hưởng do nổ mìn:

a) Có khiếu nại của chủ công trình lân cận về các ảnh hưởng do chấn động và sóng không khí;

b) Hệ số tỷ lệ khoảng cách D_s không đạt yêu cầu quy định tại Bảng 2 khoản 1, Điều 24, QCVN 02: 2008/BCT;

Việc lập phương án giám sát, tổ chức thực hiện, xác định ảnh hưởng do nổ mìn và báo cáo kết quả theo quy định tại Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, Điều 28 QCVN 02:2008/BCT. Khi giám sát ảnh hưởng nổ mìn phải có sự chứng kiến của các cơ quan chức năng.

Điều 7. Dịch vụ nổ mìn

1. Điều kiện và nghĩa vụ của Tổ chức hoạt động dịch vụ nổ mìn được thực hiện theo khoản 2, Điều 43, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp và công cụ hỗ trợ.

2. Trường hợp cần thiết, khẩn cấp nhằm bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xử lý khắc phục sự cố do mưa, lũ thiên tai gây ra, Sở Công Thương chỉ định việc thực hiện dịch vụ nổ mìn để thực hiện nhiệm vụ này.

3. Tổ chức có Giấy phép dịch vụ nổ mìn do Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương cấp, khi sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa phải gửi Thông báo tới UBND tỉnh thông qua Sở Công Thương về việc sử dụng VLNCN trước 10 ngày, theo mẫu Thông báo tại phụ lục X, Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

4. Đơn vị dịch vụ nổ mìn được ký Hợp đồng dịch vụ nổ mìn với những tổ chức, cá nhân có đủ các điều kiện theo quy định tại Điểm b, d, đ Khoản 1, Điều 42 Luật 14/2017/QH14, có dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép và có nhu cầu sử dụng VLNCN.

5. Tổ chức thuê dịch vụ nổ mìn phải đáp ứng các điều kiện theo khoản 3, Điều 42, Luật 14/2017/QH14.

6. Địa điểm sử dụng VLNCN phải đảm bảo khoảng cách an toàn, an ninh trật tự trong quá trình thi công nổ mìn theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 8. Thời gian nổ mìn

1. Thời gian, thời điểm tiến hành nổ mìn được quy định cụ thể trong Giấy phép và Thông báo sử dụng VLNCN.

2. Nghiêm cấm nổ mìn vào thời gian sau

a) Những ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động: Trước ngày nghỉ 01 (một) ngày, trong ngày nghỉ và sau ngày nghỉ 01 (một) ngày.

b) Trong một số trường hợp đặc biệt (khi diễn ra các lễ, hội, sự kiện và các vấn đề quan trọng của Quốc gia, địa phương), Sở Công Thương có thông báo bằng văn bản đến các Tổ chức việc không được tiến hành nổ mìn trong một thời gian nhất định. Trong trường hợp xảy ra các vấn đề do hoạt động vật liệu nổ công nghiệp gây ra mất an ninh trật tự thì Công an tỉnh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến các Tổ chức việc không được tiến hành nổ mìn trong một thời gian nhất định và đồng thời thông báo cho Sở Công Thương.

Điều 9. Quản lý, bảo quản vật liệu nổ công nghiệp

1. Các tổ chức phải quản lý, bảo quản VLNCN theo quy định tại Điều 16, Nghị định 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Tổ chức hoạt động VLNCN có thể ký hợp đồng thuê kho với các tổ chức có kho chứa VLNCN đảm bảo các điều kiện về chất lượng xây dựng, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ.

3. Kho chứa VLNCN phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại phụ lục H của Quy chuẩn Việt Nam QCVN 02/2008/BCT.

4. Việc đầu tư xây dựng, mở rộng, cải tạo kho chứa VLNCN phải tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình, quản lý chất lượng công trình, đảm bảo về an ninh trật tự, PCCC và phải được thống nhất của các cơ quan chức năng.

5. Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa kho vào sử dụng phải được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2018 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và Điều 13, Thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Điều 10. Quy định về báo cáo hoạt động VLNCN

1. Đối với báo cáo định kỳ

Tổ chức sử dụng vật liệu nổ công nghiệp báo cáo Sở Công Thương về tình hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trước ngày 05 tháng 7 đối với báo cáo sáu tháng, trước ngày 05 tháng 01 đối với báo cáo năm theo quy định tại Mẫu 2, Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT.

2. Tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp thực hiện báo cáo đột xuất trong các trường hợp sau:

a) Báo cáo Công an cấp **huyện** và Sở Công Thương nơi tiến hành hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện: Xảy ra xâm nhập trái phép khu vực tồn trữ vật liệu nổ công nghiệp sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, mất cắp, thất thoát hoặc xảy ra tai nạn, sự cố trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp;

b) Báo cáo Sở Công Thương nơi tiến hành hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trong vòng 48 giờ khi chấm dứt hoạt động vật liệu nổ công nghiệp

c) Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

d) Nội dung báo cáo đột xuất theo quy định tại Mẫu 4, Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương.

Điều 11. Những yêu cầu chung đối với hoạt động tiền chất thuốc nổ

1. Tổ chức hoạt động tiền chất thuốc nổ phải thực hiện theo quy định tại Điều 47 đến Điều 51 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Tổ chức hoạt động tiền chất thuốc nổ chỉ được hoạt động theo đúng quy định theo Giấy phép được cấp. Trước khi bắt đầu thực hiện hoạt động tiền chất thuốc nổ 03 (ba) ngày, phải nộp bản sao Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ đến Sở Công Thương, Công an tỉnh Khánh Hòa.

Chương III

CÁC NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn chủ trì, giúp UBND tỉnh Khánh Hòa thực hiện đầu mối quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan của tỉnh Khánh Hòa thực hiện:

a) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung và trình UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế phối hợp quản lý hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định pháp luật;

b) Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn thành phố theo quy định pháp luật;

3. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

4. Cấp, cấp lại hoặc thu hồi Giấy phép sử dụng VLNCN đối các tổ chức sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo phân cấp. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra thực tế 01 lần địa điểm đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN, địa điểm dự kiến xây dựng kho VLNCN.

5. Tiếp nhận Thông báo sử dụng VLNCN của các tổ chức được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp giấy phép sử dụng VLNCN, giấy phép dịch vụ nổ mìn có hoạt động sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra thực tế địa điểm sử dụng VLNCN của các Tổ chức và có biên bản khảo sát thực địa về khoảng cách an toàn, an ninh trật tự và các vấn đề liên quan khác tại khu vực dự kiến nổ mìn.

6. Chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các Tổ chức sử dụng VLNCN đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn và trong các trường hợp cần thiết khác.

7. Chỉ định, bắt buộc việc thực hiện dịch vụ nổ mìn ở khu vực, địa điểm có đặc thù về an ninh trật tự, an toàn xã hội.

8. Thẩm định thiết kế công trình kho VLNCN theo phân cấp quản lý và quản lý chất lượng công trình theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

9. Tổ chức huấn luyện kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN, tiền chất thuốc nổ cho các đối tượng của các tổ chức hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ theo thẩm quyền quản lý.

10. Báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh Khánh Hòa định kỳ 06 tháng và hàng năm hoặc đột xuất về tình hình quản lý và sử dụng VLNCN trên địa bàn thành phố theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh Khánh Hòa

1. Tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự cho các tổ chức sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trước khi Sở Công Thương cấp giấy phép sử dụng VLNCN.

2. Tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp Giấy phép vận chuyển VLNCN cho các tổ chức đã được cấp giấy phép sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra, xử lý các vụ mất cắp, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép VLNCN và các vi phạm khác theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

4. Phối hợp kiểm tra địa điểm dự kiến cấp phép sử dụng VLNCN, địa điểm xây dựng kho VLNCN và nghiệm thu chất lượng các công trình trước khi đưa vào sử dụng theo đề nghị của các tổ chức hoạt động VLNCN;

5. Phối hợp thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất hoặc theo chỉ đạo của cấp trên các tổ chức hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

6. Thực hiện công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an ninh trật tự, việc vận chuyển VLNCN của các tổ chức hoạt động VLNCN.

7. Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy đối với kho VLNCN; phối hợp nghiệm thu các điều kiện về phòng cháy chữa cháy trước khi đưa công trình vào sử dụng.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng trong việc điều tra, xác minh nguyên nhân tai nạn lao động có liên quan đến hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho các tổ chức hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ.

3. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ do Sở Công Thương chủ trì khi có yêu cầu.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan chức năng giải quyết các kiến nghị, khiếu nại liên quan đến hoạt động VLNCN tại các mỏ khoáng sản.

2. Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các tổ chức sử dụng VLNCN trong khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh do Sở Công Thương chủ trì.

3. Tham gia Đoàn kiểm tra định kỳ, hoặc đột xuất về hoạt động VLNCN tại các tổ chức khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh do Sở Công Thương chủ trì khi có đề nghị.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan chức năng liên quan giải quyết các kiến nghị, khiếu nại liên quan đến hoạt động nổ mìn tại các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và các công trình thi công xây dựng có sử dụng VLNCN gây ảnh hưởng đến chất lượng, an toàn công trình và nhà dân.

2. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các Tổ chức sử dụng VLNCN đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn và trong các trường hợp cần thiết khác.

3. Tham gia Đoàn kiểm tra định kỳ, hoặc đột xuất về hoạt động VLNCN tại các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Phối hợp theo dõi, giám sát hoạt động sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn khu vực biên giới biển của tỉnh.

2. Phối hợp thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn khu vực biên giới biển của tỉnh.

3. Tham gia phối hợp chính quyền địa phương (khu vực biên phòng) xử lý các sự cố có liên quan đến hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn khu vực biên giới biển của tỉnh.

Điều 18. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và UBND phường, xã theo dõi, giám sát hoạt động sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn quản lý.

2. Tham gia xử lý các tai nạn, sự cố có liên quan đến hoạt động sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn.

3. Phối hợp với Sở Công Thương hoặc cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra đột xuất các tổ chức hoạt động sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn khi có yêu cầu.

4. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các tổ chức sử dụng VLNCN ảnh hưởng đến công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn.

5. Xử lý vi phạm về hoạt động sử dụng VLNCN, theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 19. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Phối hợp với Sở Công Thương hoặc cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn khi có yêu cầu.

2. Tham gia xử lý sự cố và các vấn đề khác xảy ra có liên quan đến hoạt động VLNCN trên địa bàn.

3. Giám sát về thời gian nổ mìn, các quy định, quy ước về hiệu lệnh nổ mìn tại địa phương trên cơ sở văn bản thông báo của các tổ chức sử dụng VLNCN tại địa bàn và có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho nhân dân địa phương được biết.

4. Phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, chứng kiến việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các Tổ chức sử dụng VLNCN đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn và trong các trường hợp cần thiết khác.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan đến hoạt động VLNCN, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã, thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các Sở, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH